

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ hàng tháng cho các chức danh  
Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH  
KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;*

*Xét Tờ trình số 8361/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 57/BC-HĐND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về mức hỗ trợ hàng tháng đối với các chức danh Đội trưởng và Đội phó đội dân phòng tại các thôn, bản, khu phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 2. Mức hỗ trợ**

1. Người giữ chức danh Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 20% lương tối thiểu vùng/người/tháng.

2. Người giữ chức danh Đội phó đội dân được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 15% lương tối thiểu vùng/người/tháng.

3. Trường hợp người giữ chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng kiêm nhiệm thêm chức danh người hoạt động không chuyên trách do Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thì được hưởng thêm mức phụ cấp bằng 50% mức phụ cấp hoặc mức hỗ trợ của chức danh kiêm nhiệm có mức cao nhất.

**Điều 3.** Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước địa phương đảm bảo theo phân cấp.

**Điều 4.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. / *BS*

**Nơi nhận:**

- UBTW Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Ban CTĐBQH của UBTW Quốc hội;
- Các bộ: Nội vụ, Công an, Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Các ban xây dựng Đảng và VP Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, PC1. *BS*

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Kỳ**